

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TRÀ MY
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày 08-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nam

Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quang Mẫn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2001 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: tổ Đò, thị trấn T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ph, sinh năm 1970 con bà: Trần Thị Th, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Ông Trần D, sinh năm 1956. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/5/2022, bị cáo Trần Văn Th đang ngồi ăn cơm tại nhà thì thấy ông Trần D cầm rựa đi làm ngang qua phía trước nhà. Bị cáo biết nhà ông D không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông D để trộm cắp tài sản. Sau khi bị cáo ăn cơm xong thì đi bộ ra phía sau nhà ông D thấy cửa ra vào phía sau nhà ông D bị chốt trong, bị cáo ấn tay vào cánh cửa thì thấy cửa được

làm từ gỗ mỏng nên bị cáo lấy một đoạn cây củi khô để trên bề nước gần đó rồi dùng hai tay cầm đoạn củi đẩy mạnh vào cánh cửa ở vị trí gần chốt khoá thì cánh cửa bị nứt ra. Bị cáo dùng ngón tay luồn qua phần nứt của cánh cửa rồi bẻ một phần gỗ từ cánh cửa vứt đi. Cánh cửa bị nứt một khoảng thì bị cáo dùng hai ngón tay luồn vào bên trong kéo chốt khoá rồi mở cửa đi vào nhà. Bị cáo đi từ phía nhà bếp của ông D đi lên phòng khách rồi vào phòng ngủ đầu tiên của nhà ông D. Tại đây, bị cáo lục lọi mền, gối được đặt trong một thùng xốp màu trắng để tìm kiếm tài sản trộm cắp nhưng bị cáo không tìm thấy tài sản gì. Bị cáo tiếp tục đi qua phòng ngủ thứ hai của nhà ông D. Tại đây, có một giường ngủ được để sát với vách tường. Bị cáo lục lọi mền, chiếu trên giường nhưng không tìm thấy tài sản gì. Tiếp đó, bị cáo đi ra phía cửa phòng và kéo rèm cho sáng rồi nhìn vào phòng thì thấy một vật tại vị trí dưới nền nhà, sát chân giường ngủ. Bị cáo tiến lại vị trí trên thì phát hiện một ví nam, bằng da, màu nâu (đỏ). Bị cáo lấy ví da và mở ra thì phát hiện số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng), gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Bị cáo tiếp tục mở ngăn kéo của ví ra thì phát hiện trong ví có các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, lúc này bị cáo không đếm có bao nhiêu tiền, bị cáo lấy toàn bộ số tiền trên cho vào túi quần rồi bỏ lại ví xuống nền nhà. Sau khi trộm cắp được tiền, bị cáo đi theo đường cũ về nhà. Tại đây, bị cáo lấy tiền ra đếm, tổng số tiền lấy trộm được là 3.600.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm ngàn đồng). Số tiền trộm cắp được bị cáo dùng để tiêu xài cái nhân. Đến sáng ngày 04/5/2022, Công an thị trấn Trà My mời bị cáo lên làm việc thì bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) còn lại trong ví.

Qua điều tra ban đầu, bị hại Trần D khai nhận số tiền bị mất là 14.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tiến hành đối chất giữa bị cáo và bị hại đã làm rõ: bị hại Trần D đã nhớ nhầm về số tiền mình bị mất trộm, số tiền bị cáo Trần Văn Th lấy trộm chính xác là 3.600.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số: 28/CT-VKSNTM ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại, bị hại ông Trần D đã nhận lại đầy đủ và đúng số tiền bị mất và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 cây củi khô, có chiều dài 55cm, đường kính 6cm, có một nhánh nhỏ dài 7cm; 01 áo sơ mi nam, dài tay, nhãn hiệu KPMEN'S, kích cỡ (size M), hoạ tiết kẻ sọc ngang – dọc, màu vàng – xanh đã qua sử dụng; 01 quần jeans nam, nhãn hiệu

LEVE'S, kích cỡ (size) 32, màu xám, có nhiều vết rách, mép dưới hai ống quần không có lai, vết cắt nham nhở. Đã qua sử dụng. Những đồ vật này hiện nay không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng mà bị cáo giao nộp; 01 căn cước công dân số 049201011318, mang tên Trần Văn Th; cấp ngày 27/12/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Đây là tài sản của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu hồng, số IMEI: 35861107 3225916. Điện thoại đã qua sử dụng, màn hình bể, không gắn sim. Bị cáo đã cầm cố điện thoại này tại tiệm điện thoại cầm đồ Bin209 tại số 209 đường Trần Cao, thành phố Tam Kỳ để lấy tiền trả taxi. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên không phải vật chứng của vụ án. Bị cáo Trần Văn Th không có khả năng thanh toán tiền để lấy lại điện thoại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại điện thoại trên cho bà Nguyễn Thị M nên không đề nghị xem xét.

Bị hại ông Trần D hiện nay đã nhận lại đầy đủ tài sản đã mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/5/2022, bị cáo Trần Văn Th đã có hành vi lén lút vào nhà bị hại ông Trần D, thuộc tổ Đồng Trường, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My trộm cắp số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm ngàn đồng). Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 28/CT-VKSBTM ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo Trần Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, nhưng không lo làm ăn, để có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân bị cáo đã lựa chọn việc trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo là hàng xóm sinh sống sát bên cạnh nhà của gia đình bị hại, lợi dụng lúc gia đình bị hại đi làm không có ai quản lý tài sản bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp nên bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà, cậy cửa và lấy đi số tiền mà bị hại để trong ví.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp, liều lĩnh, coi thường pháp luật gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, vào ngày 23/8/2022 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét thấy tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thực sự hối hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa xét thấy: hiện nay bị cáo không có việc làm và thu nhập không, không có tài sản riêng có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần D đã nhận lại toàn bộ tài sản đã mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 cây củi khô, có chiều dài 55cm, đường kính 6cm, có một nhánh nhỏ dài 7cm; 01 áo sơ mi nam, dài tay, nhãn hiệu KPMEN'S, kích cỡ (size M), hoạ tiết kẻ sọc ngang – dọc, màu vàng – xanh đã qua sử dụng; 01 quần jeans nam, nhãn hiệu LEVE'S, kích cỡ (size) 32, màu xám, có nhiều vết rách, mép dưới hai ống quần không có lai, vết cắt nhám nhở. Đã qua sử dụng. Những đồ vật này hiện nay không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại tài sản cá nhân của mình nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng mà bị cáo giao nộp; 01 căn cước công dân số 049201011318, mang tên Trần Văn Th; cấp ngày 27/12/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Đây là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu hồng, số IMEI: 35861107 3225916. Điện thoại đã qua sử dụng, màn hình bẻ, không gắn sim. Bị cáo đã cầm cố điện thoại này tại tiệm điện thoại cầm đồ Bin209 tại số 209 đường Trần Cao, thành phố Tam Kỳ để lấy tiền trả taxi. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên không phải vật chứng của vụ án. Bị cáo Trần Văn Th không có khả năng thanh toán tiền để lấy lại điện thoại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại điện thoại trên cho bà Nguyễn Thị M là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Trà My, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/8/2022).

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây củi khô, có chiều dài 55cm, đường kính 6cm, có một nhánh nhỏ dài 7cm; 01 áo sơ mi nam, dài tay, nhãn hiệu KPMEN’S, kích cỡ (size M), họa tiết kẻ sọc ngang – dọc, màu vàng – xanh đã qua sử dụng; 01 quần jeans nam, nhãn hiệu LEVE’S, kích cỡ (size) 32, màu xám, có nhiều vết rách, mép dưới hai ống quần không có lai, vết cắt nham nhở.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Th 01 căn cước công dân số 049201011318, mang tên Trần Văn Th cấp ngày 27/12/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội và số tiền 100.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Văn Th để đảm bảo Thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 16/11/2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/12/2022), bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

